

Số: **1230**/QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày **02** tháng **11** năm 2021

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kế hoạch mua sắm tài sản, hàng hóa và kế hoạch  
lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, hàng hóa của  
Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;*

*Xét Tờ trình số 174/TTr-KĐI ngày 30/9/2021 của Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I về việc mua sắm tài sản năm 2021;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch mua sắm tài sản, hàng hóa và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, hàng hóa của Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I như sau:

1. Kế hoạch mua sắm tài sản, hàng hóa:

- Kế hoạch mua sắm tài sản, hàng hóa theo chi tiết tại phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này.

- Tổng kinh phí tối đa theo kế hoạch: 223.220.000 đồng (Hai trăm hai mươi ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng chẵn), trong đó bao gồm kinh phí dự phòng là: 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng chẵn).

- Nguồn vốn sử dụng: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, hàng hóa tại phụ lục số 02 kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Giám đốc Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I chịu trách nhiệm:

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tổng kinh phí được giao tại Điều 1 (bao gồm cả kinh phí dự phòng nếu thực sự cần thiết), chế độ, tiêu chuẩn, định mức và các quy định khác có liên quan để lập, phê duyệt dự toán gói thầu và hồ sơ yêu cầu làm cơ sở đánh giá, lựa chọn nhà thầu, tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, thương thảo và ký kết hợp đồng, nghiệm thu bảo đảm đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng, nguồn gốc xuất xứ của tài sản, hàng hóa, thanh quyết toán, quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản khác có liên quan và không vượt tổng kinh phí đã được Bộ phê duyệt.

2. Việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ phải tuân thủ đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, quy định của pháp luật về đấu thầu, lựa chọn nhà thầu qua mạng; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được Bộ giao; bảo đảm hiệu quả, công khai, minh bạch, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước và tránh thất thoát tiền, tài sản nhà nước.

3. Báo cáo kết quả thực hiện về Bộ (qua Vụ Kế hoạch – Tài chính) theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Trung tâm Thông tin (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG  
  
Lê Văn Thanh

**PHỤ LỤC 01**  
**KẾ HOẠCH MUA SẮM TÀI SẢN, HÀNG HÓA**  
**CỦA TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN KHU VỰC I**

(Kèm theo Quyết định số ~~1230~~ /QĐ-LĐTĐ ngày 02/11/2021  
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Nội dung	Số lượng	Đơn vị tính
1	Thiết bị đo khoảng cách	06	Thiết bị
2	Máy đo tốc độ vòng quay	08	Máy
3	Đồng hồ Ampe kìm	04	Thiết bị
4	Súng đo nhiệt độ bằng hồng ngoại	01	Chiếc
5	Máy đo Oxy	01	Thiết bị
6	Máy đo cường độ ánh sáng	10	Chiếc
7	Thiết bị đo lực kéo	02	Thiết bị
8	Máy đo điện trở tiếp đất	02	Máy
9	Bơm điện	01	Máy
10	Máy đo độ ồn	02	Máy
11	Đồng hồ điện trở cách điện	01	Chiếc
12	Khung thử Pa lăng (thử tải pa lăng 6000kg)	01	Thiết bị

**Ghi chú yêu cầu đối với kế hoạch mua sắm tài sản, hàng hóa của Trung tâm Kiểm định Kỹ thuật an toàn Khu vực I:**

- Danh mục chi tiết, số lượng, chủng loại, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, đặc tính kỹ thuật của tài sản, hàng hóa, mua sắm phải tương đương hoặc ưu việt hơn hàng hóa đơn vị trình Bộ phê duyệt tại Tờ trình số 174/TTr-KĐI ngày 30/9/2021 của Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I
- Tài sản mua sắm phải mới 100% (trường hợp không sản xuất năm 2021 thì mua tài sản mới sản xuất trong thời gian gần nhất), ưu tiên lựa chọn, mua sắm tài sản, hàng hóa trong nước theo quy định.

PHỤ LỤC 02

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU MUA SẮM TÀI SẢN, HÀNG HÓA CỦA TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN KHU VỰC I

(Kèm theo Quyết định số 1230/QĐ-LĐTBXH ngày 02 / 11 /2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)



TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng) (dự kiến)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
	Tài sản, thiết bị phục vụ công tác kiểm định, dịch vụ kỹ thuật an toàn	211.220.000	Quỹ Phát triển hoạt động sự nghiệp	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV năm 2021	Trọn gói	Niên độ tài chính năm 2021
	Kinh phí dự phòng	12.000.000						
	<b>Tổng cộng</b>	<b>223.220.000</b>						

Số tiền viết bằng chữ: Hai trăm hai ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng.

Ghi chú yêu cầu kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I:

- Ưu tiên lựa chọn mua sắm tài sản, hàng hóa trong nước theo quy định.
- Giá dự toán trên là giá mua tài sản mới 100%, sản xuất năm 2021 (trường trường hợp không sản xuất năm 2021 thì mua tài sản mới sản xuất trong thời gian gần nhất) với đầy đủ công năng, công dụng, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, đặc tính kỹ thuật và phụ kiện kèm theo theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; đồng thời phải tương đương hoặc ưu việt hơn thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, đặc tính kỹ thuật, phụ kiện kèm theo của tài sản đơn vị đã trình Bộ phê duyệt tại Tờ trình số 174/TTr-KĐI ngày 30/9/2021; đã bao gồm các loại chi phí liên quan như: Tập huấn chuyên gia việc quản lý, sử dụng máy móc, công nghệ; chi phí vận chuyển, lắp đặt, chạy thử, bảo hành, bảo trì..., thuế giá trị gia tăng và các loại thuế, phí khác theo quy định của pháp luật./.